

Số: 62/2024/QĐCNTTLH

V, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57; Điều 81; khoản 1, khoản 2 Điều 82;
Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Đặng Thị S và anh Bàn Văn N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 29 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu Ly hôn, tranh chấp về nuôi con của chị Đặng Thị S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Đặng Thị S, sinh năm 1994; nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Ngõ 6, đường N - K - V – tỉnh V;

- Người bị kiện: Anh Bàn Văn N, sinh năm 1994; địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện V, tỉnh Hà Giang;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 9 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị S và anh Bàn Văn N tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Đặng Thị S và anh Bàn Văn N nhất trí thỏa thuận sau khi ly hôn giao cho chị Bàn Thị S là người trực tiếp, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Bàn Nhã U, sinh ngày 14/3/2016 và giao cho anh Bàn Văn N

là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bàn Đức M, sinh ngày 15/01/2012 cho đến khi cháu U và cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị S, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, sau này Chị S, anh N có quyền thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về chia tài sản, công nợ chung*: Chị Đặng Thị S và anh Bàn Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã C, huyện V;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Xuân Đạt